

Số: 06B/2019/TTH

V/v Giải trình chênh lệch lợi nhuận sau
thuế năm 2018 so với cùng kỳ năm ngoái và
thay đổi số liệu tại BCTC hợp nhất trước và
sau kiểm toán

Hà Nội, ngày 13 tháng 03 năm 2019

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Công ty Cổ phần Thương mại và Dịch vụ Tiên Thành (Mã CK: TTH) xin gửi đến Quý
Cơ quan lời chào trân trọng.

Công ty chúng tôi giải trình về việc chênh lệch Lợi nhuận sau thuế năm 2018 so với năm
2017 và thay đổi một vài số liệu tại Báo cáo tài chính hợp nhất do đơn vị tự lập và Báo cáo
tài chính sau khi kiểm toán, cụ thể như sau:

1. Giải trình chênh lệch lợi nhuận sau thuế năm 2018 so với năm 2017

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2017	Tăng/giảm	
			Giá trị	Tỷ lệ
Doanh thu thuần	252,509,723,283	171,790,660,800	80,719,062,483	47.0
Lợi nhuận trước thuế	61,776,979,905	28,625,421,886	33,151,558,019	115.8
Lợi nhuận sau thuế	61,776,979,905	28,625,421,886	33,151,558,019	115.8
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	2.066	1.734		

Lợi nhuận sau thuế năm 2018 tăng 115.8% so với năm 2017, do các nguyên nhân chủ
yếu sau:

- ✓ Trong năm 2017, doanh thu thuần chủ yếu đến từ mảng kinh doanh khoáng sản,
vật liệu xây dựng. Mảng này có biên lợi nhuận thấp. Doanh thu mảng kinh doanh
thời trang sụt giảm mạnh, do tình hình tiêu thụ các sản phẩm thời trang giảm
mạnh so với cùng kỳ.
- ✓ Trong năm 2018 tình hình tiêu thụ mặt hàng thời trang tăng mạnh nhất là thời
điểm 6 tháng cuối năm. Bên cạnh đó công ty kinh doanh thêm mảng thiết bị điện
mảng này có biên lợi nhuận cao nên lợi nhuận năm 2018 tăng mạnh so với năm
2017.

2. Thay đổi một vài số liệu tại báo cáo tài chính do đơn vị tự lập và báo cáo tài chính
sau khi kiểm toán có sự chênh lệch 5% trở lên

Chỉ tiêu	Mã	Số liệu trước kiểm toán	Số liệu sau kiểm toán	Chênh lệch
Tiền	110	40,541,488,587	38,153,013,343	-2,388,475,244
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	148,867,529,095	120,911,627,400	-27,955,901,695



Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	101,957,988,391	50,000,084	-101,907,988,307
Phải thu khác	136	31,910,330,342	241,759,544	-31,668,570,798
Hàng tồn kho	141	103,956,084,157	89,381,629,122	-14,574,455,035
Tài sản ngắn hạn khác	150	74,196,476	6,951,254	-67,245,222
Tài sản cố định hữu hình	221	37,491,077,750	32,539,071,345	-4,952,006,405
Đầu tư tài chính dài hạn	250	49,116,870,000	75,576,435,478	26,459,565,478
Tổng tài sản		634,849,266,356	477,028,344,442	-157,820,921,914
Phải trả người bán ngắn hạn	311	50,261,297,847	45,909,590,577	-4,351,707,270
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	1,482,062,335	0	-1,482,062,335
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	1,566,010,727	4,327,429	-1,561,683,298
Chi phí phải trả ngắn hạn	315	19,994,149,354	39,499,896	-19,954,649,458
Vay nợ thuê tài chính	320	46,368,720,000	29,918,720,000	-16,450,000,000
Vốn chủ sở hữu	400	513,114,907,272	399,124,068,519	-113,990,838,753
Nguồn vốn	440	634,849,266,356	477,028,344,442	-157,820,921,914

⇒ **Nguyên nhân:** Do trong tháng 12 Công ty thực hiện thoái vốn tại công ty con nên trên báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018 kiểm toán viên yêu cầu điều chỉnh giảm các chỉ tiêu trong bảng cân đối kế toán.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

**CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
VÀ DỊCH VỤ TIỀN THÀNH**



TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Hữu Cường

